

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 38/2019/HSST  
Ngày: 21-8-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lang Thị Hoa

2. Ông Bùi Như Đa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 21/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**Vi Văn X**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Bản N, xã D, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn D và bà Vi Thị M (Đều đã chết); Có vợ là Lộc Thị H và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2019 và tạm giam từ ngày 22/4/2019 đến nay; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vi Văn Th. Sinh năm 1986. Trú tại: Bản N, xã D, huyện Quỳnh Châu. Tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vi Văn T. Sinh năm 1958. Trú tại: Bản N, xã D, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/4/2019, Vi Văn X mượn xe máy của ông Vi Văn T để đi mua ma túy về sử dụng, khi mượn xe thì X không nói cho ông T biết mục đích để đi mua ma túy nên ông T đã đồng ý cho X mượn xe máy. Sau khi mượn được xe máy thì đến khoảng 17 giờ cùng ngày, X điều khiển

xe máy đi từ nhà đến khu vực khe Nh thuộc bản N, xã D để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi X đi đến khu vực trên thì gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 250.000<sup>d</sup>. X cất gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến 09 giờ ngày 13/4/2019, X điều khiển xe máy đi ra khu vực xã C, huyện Quỳnh Châu để mua đồ dùng và trên đường về khi X điều khiển xe máy đi về đến khu vực bản Ch, xã D, huyện Quỳnh Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05.

Tại bản Kết luận giám định số 641/KL-PC09(MT) ngày 17/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn X gửi tới giám định là ma túy (Heroin) và có khối lượng 1,135g.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho Vi Văn X nên không có cơ sở để xử lý.

Ông Vi Văn T trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05 là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn Th (Là con trai của ông T). Do anh Th đi làm ăn xa nên ngày 01/4/2018, anh Th đã ủy quyền cho ông T được quyền quản lý chiếc xe máy nói trên. Đến ngày 12/4/2019, bị cáo Vi Văn X đã đến nhà ông và hỏi mượn chiếc xe máy và ông đã đồng ý cho X mượn. Tuy nhiên, ông T không biết được việc X mượn xe máy để đi mua ma túy. Hiện nay, ông T đề nghị trả lại chiếc xe máy trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 15/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố Vi Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị trả lại cho ông T chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05, tịch thu tiêu hủy số Heroin còn lại cùng vỏ bao niêm phong vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí về tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Việc vắng mặt của ông Vi Văn T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 12/4/2019, bị cáo mượn xe máy của ông Vi Văn T đi đến khu vực bản N, xã D để tìm mua Heroin về sử dụng. Khi bị cáo khu vực trên thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với số tiền 250.000<sup>d</sup>. Đến 09 giờ ngày 13/4/2019, khi bị cáo điều khiển xe máy đi từ xã C về nhà đến khu vực bản Ch, xã D thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroin và 01 chiếc xe máy.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vi Văn X đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy nhưng bị cáo không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của bị cáo 1,135g Heroin và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05.

- Đối với số Heroin, sau khi trích 0,135g gửi đi giám định, còn lại 1g cùng vỏ bao niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05. Đây là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn Th và anh Th đã ủy quyền hợp pháp cho ông Vi Văn T quản lý, sử dụng. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe cho ông Vi Văn T.

[3] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Văn X 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2019.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1g Heroin và vỏ bao niêm phong vật chứng; trả lại cho ông Vi Văn T chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37G1-123.05 (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Vi Văn X phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Vi Văn T và anh Vi Văn Th được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ và người đại diện;
- Lưu HSVA.

***Trần Hoài Nam***